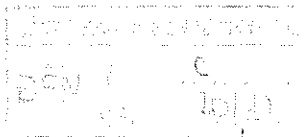


Số: 24/2013/NQ-HĐND

Trà Vinh, ngày 06 tháng 12 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên,
huấn luyện viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
KHÓA VIII - KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 07/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao;

Xét Tờ trình số 4326/TTr-UBND ngày 29/11/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; trên cơ sở thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

- Đội tuyển tỉnh;
- Đội tuyển trẻ tỉnh;
- Đội tuyển năng khiếu các cấp;
- Đội tuyển huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

b) Đối tượng áp dụng

- Vận động viên, huấn luyện viên thể thao đang tập luyện, huấn luyện tại các trung tâm đào tạo, huấn luyện thể thao, các trường năng khiếu thể thao, các câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp;

Đơn vị tính: (đồng/người/ngày)

STT	Vận động viên, huấn luyện viên đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
1	Đội tuyển tỉnh	200.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	150.000
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	150.000
4	Đội tuyển huyện, thị xã, thành phố	100.000

b) Trong thời gian tập trung thi đấu tại Đại hội thể thao khu vực, châu lục, thế giới và các giải thể thao quốc tế khác, vận động viên, huấn luyện viên được hưởng chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải (không được hưởng mức ăn hàng ngày quy định tại tiết a điểm 2.2 khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này).

3. Chế độ dinh dưỡng đối với các vận động viên khuyết tật khi được cấp có thẩm quyền triệu tập tập huấn và thi đấu được thực hiện theo quy định tại điểm 2.1, 2.2 khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 17/12/2013 và thay thế Nghị quyết số 12/2009/NQ-HĐND ngày 10/12/2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII - kỳ họp thứ 21 về việc quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao trong tỉnh.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai tổ chức thực hiện; Ban Kinh tế - Ngân sách và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh khóa VIII - kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 06/12/2013./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Bộ: Tư pháp, TC, VH TT & DL;
- TT.TU, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND TP tỉnh;
- Các Sở: TP, TC, VH TT & DL, Cục thống kê;
- TT.HĐND, UBND huyện, thành phố;
- BLĐVP: Đoàn ĐBQH & HĐND, UBND tỉnh;
- Báo, Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Lưu: VT, Phòng công tác HĐND.

CHỦ TỊCH



Dương Hoàng Nghĩa

